

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 02/2022/HS-ST

Ngày 06/01/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Tích và ông Ngô Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vui - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo: **Trần Văn Đ** - sinh năm 1979; trú tại: Thôn Lương Xá B, xã Kim L, huyện Kim Th, tỉnh Hải D; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hoá: 3/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Trần Văn D - đã chết và bà: Vũ Thị S; có vợ là Lê Thị H (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 522/HS ngày 17/11/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xử phạt Trần Văn Đ 18 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản của công dân, Đoàn chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/12/1999, chấp hành xong án phí ngày 08/5/2000.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 68 ngày 05/9/2006 của Công an huyện Kim Thành phạt tiền Trần Văn Đ về hành vi Trộm cắp tài sản, Đoàn đã nộp phạt ngày 29/11/2006.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2006/HSST ngày 27/12/2006 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành xử phạt Trần Văn Đ 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, Đoàn chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/9/2007, chấp hành xong án phí ngày 28/9/2011.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành từ ngày 12/10/2022 đến ngày 17/10/2022 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đ: Bà Nguyễn Thị Ch – sinh năm 1991 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Anh Đồng Văn Ch – sinh năm 1986

- Anh Nguyễn Hoàng A – sinh năm 1991

Đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 06 giờ ngày 12/10/2022, Trần Văn Đ đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một nam thanh niên tự khai là Phạm Ngọc T, sinh năm 1970, trú tại thôn Thắng Y, xã Thượng V, huyện Kim Th, tỉnh Hải D (có quen biết với Đoàn khi điều trị uống Methadone ở Trung tâm y tế huyện Kim Thành) hỏi mua ma túy loại Heroine, Đ đồng ý. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô biển số 16H1-2392 (Đoàn mượn của mẹ đẻ là bà Vũ Thị S, sinh năm 1957 ở thôn Lương Xá Bắc, xã Kim Liên, huyện Kim Thành) đến khu vực đường tàu thuộc địa phận ga Dụ Nghĩa, thành phố Hải Phòng mua ma túy loại Heroine để về bán lại cho Tuấn kiếm lời. Tại đây, Đ gặp và mua của một người đàn ông (không rõ tên, tuổi và địa chỉ) 240.000 đồng được 02 gói giấy màu trắng, kích thước mỗi gói 1,5x1 cm, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, là ma túy loại Heroine. Sau khi mua được ma túy, Đoàn gọi điện hẹn gặp Tuấn ở khu vực đường Quốc lộ 5 chiều đường Hà Nội - Hải Phòng, thuộc địa phận thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành và điều khiển xe mô tô nêu trên đến để bán ma túy cho Tuấn. Lúc này, khoảng 07 giờ 10 phút cùng ngày, T đang uống nước tại khu Ga, thị trấn Phú Thái, Tuấn mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 34D1-316.72 của anh Lê Văn H, sinh năm 1977, trú tại thôn Dưỡng Thái Tr, xã Phúc Th, huyện Kim Th (làm nghề xe ôm) đến gặp Đ. T đưa cho Đ 300.000 đồng tiền mua ma túy, Đ cầm tiền và mở lòng bàn tay phải ra cho T xem 02 gói ma túy nêu trên thì bị Tổ công tác Công an huyện Kim Thành phối hợp với Công an thị trấn Phú Thái phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của Trần Văn Đ 02 gói giấy màu trắng, kích thước mỗi gói 1,5x1 cm, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (Đ khai là ma túy loại Heroine mục đích bán cho T), số tiền 300.000 đồng (Đoàn khai là tiền bán ma túy cho T), 01 xe mô tô biển số 16H1-2392 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, bên trong gắn sim số thuê bao 0327.092.733; Thu giữ của Phạm Ngọc T 01 xe mô tô biển số 34D1-316.72 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong gắn sim số thuê bao 0816.014.857.

Tại Bản kết luận giám định số 548/KL-KTHS ngày 14/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong 02 gói giấy được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định tổng khối lượng là 0,096g (không thấy không trăm chín mươi sáu gam) là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,054g (không thấy không trăm năm mươi bốn gam) ma túy loại Heroine; 02 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì

niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Đối tượng giám định được hoàn lại trong niêm phong số 548/KL-KTHS.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đang quản lý các vật chứng gồm: Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong niêm phong số 548/KL-KTHS, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, bên trong gắn sim số thuê bao 0327.092.733 của Trần Văn Đoàn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong gắn sim số thuê bao 0816.014.857 của Phạm Ngọc T và số tiền 300.000 đồng nêu trên, đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án.

Đối với xe mô tô biển số 16H1-2392 và xe mô tô biển số 34D1-316.72, xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị S và anh Lê Văn H, bà S và anh H không biết việc Đoàn và Tuấn sử dụng vào việc phạm tội, vi phạm pháp luật, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đã trả lại cho bà S.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 15/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng: khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 12/10/2022. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu huỷ 0,054g ma túy loại Heroin; 02 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại trong niêm phong số 548/KL-KTHS; Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, bên trong gắn sim số thuê bao 0327.092.733 của Trần Văn Đoàn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong gắn sim số thuê bao 0816.014.857 của Phạm Ngọc T và số tiền 300.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Luật phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên bị cáo Đ thuộc hộ cận nghèo và có đơn đề nghị được miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Trần Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Đ trình bày: Hoàn toàn nhất trí về tội danh và hình phạt của đại diện Viện kiểm sát. Mong HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, bị cáo thuộc hộ cận nghèo nhận thức còn hạn chế nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Luật phí và lệ phí Tòa án để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình và miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra Trần Văn Đ đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu liên quan đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 12/10/2022, tại thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Trần Văn Đoàn có hành vi bán trái phép 0,096 gam ma túy loại Heroine với giá 300.000 đồng cho đối tượng tự khai tên là Phạm Ngọc Tuấn thì bị Tổ công tác của Công an huyện Kim Thành phối hợp với Công an thị trấn Phú Thái phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua trái phép chất ma túy để bán là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, còn là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn ma túy và phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi cố ý đã gây ra và phải chịu một hình phạt theo quy định của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Ngày 18/10/2022, các cơ quan tiến hành tổ tụng hình sự huyện Kim Thành xác định đây là vụ án trọng điểm, yêu cầu đối với vụ án phải được giải quyết nhanh chóng, kịp thời, nghiêm minh nhằm đáp ứng yêu cầu chính trị tại địa phương và ngăn chặn loại tội phạm này phát triển. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần phải xử phạt nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với xe mô tô biển số 16H1-2392 và xe mô tô biển số 34D1-316.72, xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị Sang và anh Lê Văn Hưng, bà Sang và anh Hưng không biết việc Đoàn và Tuấn sử dụng vào việc phạm tội, vi phạm pháp luật, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đã trả lại cho bà Sang, anh Hưng là phù hợp nên không đặt ra việc xử lý.

[8] Về các biện pháp tư pháp:

Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ chất bột dạng cục màu trắng là ma túy, loại Heroin và gửi đi giám định. Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật sau giám định là 0,054g ma túy loại Heroin; 02 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Đối tượng giám định được hoàn lại trong niêm phong số 548/KL-KTHS. Heroin là chất ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành, đối với 02 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, bên trong gắn sim số thuê bao 0327.092.733 của Trần Văn Đoàn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong gắn sim số thuê bao 0816.014.857 của Phạm Ngọc Tuấn và số tiền 300.000 đồng nêu trên xác định là các công cụ, số tiền để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[9] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Trần Văn Đ khai mua của một người đàn ông nhưng không rõ tuổi, địa chỉ ở đâu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành tiếp tục xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau nên Tòa án không xem xét.

[10] Đối với người thanh niên mua ma túy của Đoàn khi bị bắt tự khai là Phạm Ngọc T, sinh năm 1970, trú tại thôn Thắng Y, xã Thượng V, huyện Kim Th, tỉnh Hải D, quá trình làm việc lợi dụng sơ hở Tuấn đã bỏ trốn. Đoàn khai có quen biết nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của Tuấn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành tiến hành xác minh tại UBND xã Thượng Vũ, rà soát bệnh nhân điều trị Methadone tại Trung tâm y tế huyện Kim

Thành và kết quả tra cứu chủ thuê bao số điện thoại 0816.014.857, không có người lai lịch như trên nên không có căn cứ để xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Tuy nhiên bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đề nghị được miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a, b c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ **27 (Hai mươi bảy)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 12/10/2022.

3. Về các biện pháp tư pháp:

Tịch thu cho tiêu huỷ 0,054g ma túy loại Heroin; 02 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại trong niêm phong số 548/KL-KTHS.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, bên trong gắn sim số thuê bao 0327.092.733 của Trần Văn Đoàn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong gắn sim số thuê bao 0816.014.857 của Phạm Ngọc Tuấn và số tiền 300.000 đồng.

(Vật chứng được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương có đặc điểm theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 30/12/2022 giữa Công an huyện Kim Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Kim Thành.
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Thị Hạnh

